

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUỲNH LƯU  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **27/2020/HNGĐ-ST**  
Ngày: 26-6-2020  
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hải Yến.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Ngô Đình Hải và bà Vũ Thị Thịnh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 52/2020/TLST- HNGĐ ngày 12/02/2020 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2020/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Chị Hồ Thị Qu, sinh năm 1997.

Nơi cư trú: Xóm 5, xã QV, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

**2. Bị đơn:** Anh Lê Văn D, sinh năm 1998. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm 3, xã QV, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 02 năm 2020 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Hồ Thị Qu trình bày:* Chị và anh Lê Văn D lấy nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã QV vào ngày 17/8/2018. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến tháng 11/2019 xảy ra mâu thuẫn căng thẳng. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính cách, anh D thường xuyên đánh bài, không tu chí làm ăn để chăm lo

kinh tế cho gia đình. Chị và bố mẹ anh D đã nhiều lần góp ý nhưng anh D không sửa đổi. Vợ chồng cố gắng giải quyết mâu thuẫn nhằm hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả. Chị và anh D sống ly thân từ tháng 01/2020 đến nay chấm dứt mọi quan hệ tình cảm, không quan tâm đến nhau nữa. Chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị xin được ly hôn anh D. Vợ chồng chị có 01 con chung Lê Khả V, sinh ngày 26/11/2018 đang ở với chị. Chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con cùng chị vì điều kiện của chị hiện nay đảm bảo việc nuôi con. Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản.

*Bị đơn anh Lê Văn D vắng mặt.* Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, báo đến Tòa án để tham gia giải quyết nhưng anh D không đến cũng không có ý kiến bằng văn bản, hay lời khai gửi Tòa án.

*Tại Biên bản lấy lời khai bà Nguyễn Thị Th (mẹ đẻ của anh D) trình bày:* Chị Qu và anh Di có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã QV vào ngày 17/8/2018. Quá trình chung sống có xảy ra mâu thuẫn nên chị Qu làm đơn xin ly hôn. Quá trình giải quyết Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, cũng như báo anh D đến Tòa án để tham gia giải quyết. Bà nhận và đã thông báo cho anh D biết việc chị Qu xin ly hôn. Qua trao đổi anh D có ý kiến như sau: Về tình cảm anh muốn đoàn tụ nhưng nếu chị Qu cương quyết ly hôn thì anh đồng ý. Về con chung: Anh nhất trí giao con chung cho chị Qu trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, chị Qu không yêu cầu cấp dưỡng anh đồng ý vì điều kiện hiện nay của anh còn khó khăn. Về tài sản: Anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã QV thể hiện:* Chị Qu và anh D có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã QV, anh D có hộ khẩu thường trú tại xóm 3 xã QV. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn như thế nào thì địa phương không biết nên đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Chị Qu, anh D có 01 con chung Lê Khả V, sinh ngày 26/11/2018 đang ở với chị Qu. Hiện nay cháu chưa đủ 36 tháng tuổi, còn nhỏ nên tiếp tục giao con cho chị Qu trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu phát biểu ý kiến:*

Về tố tụng: Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký kể từ thời điểm thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Đối với Thẩm phán đã thụ lý đúng thẩm quyền; Thu thập tài liệu chứng cứ đúng quy định, Thông báo về việc thụ lý vụ án cho Viện kiểm sát cùng cấp và tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự đảm bảo. Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định về trình tự, thủ tục phiên

tòa xét xử sơ thẩm.

Đối với những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71, bị đơn không chấp hành quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do. Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định tại Điểm b khoản 2 Điều 227 và Khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Các Điều 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xử cho chị Hồ Thị Qu được ly hôn anh Lê Văn D. Con chung: giao con chung con chung Lê Khả V, sinh ngày 26/11/2018 cho chị Qu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh D. Anh D có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở. Tài sản chung: không xem xét. Về án phí: Nguyên đơn phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp về ly hôn, bị đơn anh Lê Văn D có đăng ký hộ khẩu tại xã QV, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, 39, khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Về việc xét xử vắng mặt: Bị đơn đã được Tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án và các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp. Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, tạo điều kiện cho các bên đoàn tụ nhưng anh Diệu không đến, thể hiện tinh thần không hợp tác, không muốn vợ chồng đoàn tụ. Tòa án đã tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét, Quyết định hoãn phiên tòa, tại phiên tòa hôm nay anh Diệu tiếp tục vắng mặt không có lý do. Nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ vào Khoản 2 Điều 227 và Khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

#### **[3] Về nội dung:**

Quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Qu và anh D là hợp pháp (Giấy chứng nhận kết hôn số 74/2018 ngày 17/8/2018). Quá trình chung sống do bất đồng về tính cách, quan điểm sống, anh D không tu chí làm ăn chăm lo kinh tế trong gia đình nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn ngày càng căng thẳng. Vợ chồng sống ly thân mỗi người một nơi nên tình cảm cũng phai nhạt, khi mâu thuẫn xảy ra không thể tìm cách khắc phục được, việc đoàn tụ để cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình là không thể. Điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị Qu và anh D đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó cần áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình xử cho chị Qu được ly hôn anh D.

Về con chung: Chị Qu, anh D có 01 con chung Lê Khả V, sinh ngày 26/11/2018 hiện đang ở với chị Qu. Ly hôn chị Qu có nguyện vọng xin được nuôi con chung, anh D vắng mặt nên không có ý kiến, nguyện vọng về việc nuôi con. Xét nguyện vọng của chị Qu là chính đáng và để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung nên cần áp dụng Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình giao con chung Lê Khả V cho chị Qu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh D vì chị Qu không yêu cầu.

Về tài sản chung: Không ai yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Các Điều 28, 35, 39, khoản 1 Điều 40, 147, 227, 228, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hồ Thị Qu.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Hồ Thị Quên được ly hôn anh Lê Văn D.
2. Về con chung: Giao con chung Lê Khả V, sinh ngày 26/11/2018 cho chị Hồ Thị Qu trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh D.

Anh Lê Văn D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản: Không xem xét.

4. Về án phí: Chị Hồ Thị Qu phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số AA/2019/0003612 ngày 12/02/2020.

5. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- CCTHADS huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã QV;
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hải Yến**

